

Bản án số: 254/2020/HSST  
Ngày: 10/12/2020

## **NHÂN DANH**

### **NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

#### **TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Thu Hương*

*Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Bá Thọ.*

*Bà Trần Thị Yên Bái.*

**- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Lê Thị Thảo - Thư ký Tòa án.**

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Nga - Kiểm sát viên.**

Ngày 10 tháng 12 năm 2020 tại Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 260/TLST-HS ngày 23/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 260/QĐXXST- HS ngày 30/11/2020 đối với các bị cáo:

1. **NGUYỄN XUÂN PH**, sinh ngày 04/7/1957, tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: E1B/8 Lý Nam Đế, phường H, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Xuân Miến và bà Hoàng Thị Lan; Vợ: Lê Thị Tuyết Nga. Tiền án: Bản án số 191/2011/HSST ngày 18/8/2011, Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2011; Bản án số 194/2016/HSST ngày 01/7/2016, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04/5/2011. Ra trại 22/5/2018. Tiền sự: Từ năm 1973 đến năm 1980 có 06 tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản và tập U cải tạo. Tạm giữ từ ngày 30/7/2020. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **TÔ MẠNH H**, sinh ngày 08/01/1971, tại Hà Nội; Nơi ĐKKHKT: Số 165B PH Hưng, phường C, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội; Nơi ở: số 10 Điện Biên Phủ, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành

phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn Sang và bà Trịnh Thị Đ; Tiền án: Bản án số 159/HSST ngày 18/6/1994, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/1994 (chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định thi hành án số 254 ngày 17/8/1994. Bản án số 172/2008/HSST ngày 23/5/2008, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 25/01/2008. Ra trại 25/02/2010. Bản án số 101/2014/HSST ngày 19/5/2014, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/01/2014, trị giá tài sản trộm cắp 6.510.000 đồng. Ra trại ngày 30/01/2015. Bản án số 232/2016/HSST ngày 24/8/2016, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 42 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/4/2016. Ra trại ngày 11/4/2019. Tạm giữ từ ngày 30/7/2020. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

**3. LÊ ANH Đ**, sinh ngày 26/7/1974, tại Hà Nội; Nơi cư trú : 451 K, phường L, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Bùi và bà Nguyễn Thị Huệ; Vợ: Nguyễn Thị Tứ Linh. Tiền án: Bản án số 947/2011/HSPT ngày 26/9/2011, Toà án nhân dân thành phố Hà Nội xử 04 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/5/2011. Ra trại ngày 05/7/2014. Tạm giữ từ ngày 30/7/2020. Hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an thành phố Hà Nội. Bị cáo có mặt tại phiên toà.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Trần Thế U, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: 109C1 Phạm Ngọc Thạch, phường U Tụ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội (vắng mặt).

## **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 10 phút ngày 30/7/2020, tổ công tác Đội 3 Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hà Nội phối hợp với Công an phường Điện Biên trong khi làm nhiệm vụ đã phát hiện Tô Mạnh H điều

khởi xe máy Wave RSX màu đỏ BKS 29G1 - 151.26 vào nhà Nguyễn Xuân Ph tại khu vực số 8 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn. Sau khi H rời khỏi nhà Ph và đi đến khu vực đường tàu Trần Phú, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tổ công tác đã yêu cầu dừng xe, đưa H về trụ sở Công an phường Điện Biên kiểm tra. Tại đây, kiểm tra người H phát hiện trong túi quần bên phải phía trước có 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng, H khai là ma túy Heroine, vừa mua của Ph tại số 8 Lý Nam Đế để sử dụng.

Tang vật thu giữ của Tô Mạnh H: 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy trắng bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ BKS 29G1 - 151.26 (BL51).

Tại Bản kết luận giám định số 7161/KLGD- PC09 ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng thu giữ của Tô Mạnh H là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,024 gam.

Đến 10 giờ 15 phút ngày 30/7/2020, tổ công tác phát hiện Lê Anh Đ điều khiển xe máy Cub 50 màu xanh BKS 29AA - 440.73 đi ra từ số 8 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội có biểu hiện nghi vấn. Khi Đ đi đến khu vực ngã tư Quán Thánh - Cửa Bắc, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội tổ công tác yêu cầu dừng xe và đưa Đ về trụ sở Công an phường Quán Thánh kiểm tra. Tại đây, kiểm tra người Đ phát hiện trong túi quần phía trước bên trái đang mặc có 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng, Đ khai là ma túy Heroine, vừa mua của Ph tại số 8 Lý Nam Đế để sử dụng.

Tang vật thu giữ của Lê Anh Đ: 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng; 01 xe máy Cub 50 màu xanh BKS: 29AA - 440.73; 01 điện thoại di động màu trắng vàng (kèm sim số 0901.671.086 và 0704.061.190) và số tiền 500.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 7159/KLGD- PC09 ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy bạc thu giữ của Lê Anh Đ là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,305 gam.

Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 30/7/2020, tổ công tác phát hiện Trần Thế U đi ra từ nhà Nguyễn Xuân Ph nên đã tiến hành kiểm tra phát hiện trên tay phải của U có 01 gói giấy màu trắng chứa các cục chất bột màu trắng; U khai là ma túy Heroine, vừa mua của Ph để sử dụng. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm Ph và đưa U về trụ sở Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố Hà Nội giải quyết.

Tang vật thu giữ của Trần Thế U: 01 gói giấy màu trắng chứa các cục chất bột màu trắng; 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu đen BKS 29Y5- 613.51;

01 điện thoại di động itel (kèm sim số 0973.111.238 và 0382.701.950) và số tiền 50.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 7150/KLGD- PC09 ngày 06 tháng 8 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu trắng thu giữ của Trần Thế U không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 0,025 gam.

Tại Cơ quan điều tra, Tô Mạnh H khai nhận: Do có nhu cầu sử dụng ma túy, khoảng 08 giờ ngày 30/7/2020, H điều khiển xe máy đến nhà của Nguyễn Xuân Ph tại số 8 Lý Nam Đế gọi cửa và nói với Ph “cho tôi cái một trăm”, tức hỏi mua 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Ph nói “chờ tý” rồi quay vào trong nhà và quay lại ngay. H đưa cho Ph số tiền 100.000 đồng còn Ph đưa cho H 01 gói giấy màu trắng. H cất gói giấy vào túi quần bên phải phía trước đang mặc và đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực đường tàu Trần Phú, H được mời về Công an phường Điện Biên kiểm tra, bắt giữ như trên. Ngoài ra, với phương thức trên, H đã 2 -3 lần mua ma túy của Ph, mỗi lần mua 01 gói với giá 100.000 đồng để sử dụng. Chiếc xe máy Wave RXS màu đỏ BKS 29G1 - 15126, H mượn của chị Khuất Thị Kim Nga để làm xe ôm.

Lê Anh Đ khai nhận: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 30/7/2020, Đ sử dụng số điện thoại 0901.671.086 gọi vào số 0392.713.628 cho Ph (Đ lưu trong danh bạ là Ph L) nói “Anh có nhà không thì em qua, anh để em cái 500.000 đồng”, tức hỏi mua của Ph 01 gói Heroine với giá 500.000 đồng. Sau đó, Đ điều khiển xe máy đến khu vực số 8 Lý Nam Đế gặp và mua của Ph 01 gói ma túy Heroine với giá 500.000 đồng để sử dụng. Mua xong, Đ cất ma túy vào túi quần phía trước bên trái đang mặc và đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến khu vực ngã tư Quán Thánh - Cửa Bắc, Đ được mời về Công an phường Quán Thánh kiểm tra, bắt giữ như trên. Ban đầu, Đ khai đã nhiều lần gặp và mua ma túy của Ph, khoảng 2-3 ngày/lần, mỗi lần mua 01 gói ma túy Heroine với giá khoảng 200.000 đồng hoặc 500.000 đồng để sử dụng. Sau đó, Đ thay đổi lời khai ngày 30/7/2020 là lần đầu Đ mua ma túy của Ph. Số tiền 500.000 đồng là của Đ, do lao động tiết kiệm mà có. Chiếc xe máy Cub 50 màu xanh BKS 29AA - 440.73, Đ mượn của con gái tên là Lê Thu Hà.

Trần Thế U khai nhận: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 30/7/2020, U điều khiển xe máy đến khu tập thể số 8 Lý Nam Đế gặp Ph để mua ma túy về sử dụng. Đến nơi, U thấy cửa hé mở nên gọi Ph nhưng không có ai trả lời. Sau đó, U quay về nhìn thấy ở ngõ trước cửa nhà Ph có 01 gói giấy nhỏ màu trắng nên nhặt lên, cầm ở tay phải thì bị công an kiểm tra bắt giữ như trên. Do hoảng sợ, U khai gói giấy nhỏ là ma túy vừa mua của Ph với giá 100.000 đồng nhưng thực tế U không biết bên trong gói giấy chứa gì. Đây là lần đầu U đến tìm Ph để mua ma túy. Xét Trần Thế U không biết và không tham gia vào việc mua bán trái phép chất ma túy của Nguyễn Xuân Ph nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định trả tự do số 14 ngày 30 tháng 7

năm 2020 và không xử lý. Ngày 03/8/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã trả lại cho Trần Thế U 01 xe máy nhãn hiệu Wave màu đen BKS 29Y5- 613.51; 01 điện thoại di động itel (kèm 02 sim). U đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu đề nghị gì.

Cơ quan điều tra đã cho Lê Anh Đ và Tô Mạnh H nhận dạng qua ảnh, cả Đ và H đều nhận dạng và xác định Nguyễn Xuân Ph là người đã bán ma túy cho Đ và H tại khu vực số 8 Lý Nam Đế ngày 30/7/2020.

Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Xuân Ph tại số E1B/8 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội phát hiện thu giữ: 01 túi ni lông màu trắng kích thước 05x08cm bên trong chứa 02 gói giấy bạc màu trắng chứa bột màu trắng; 01 hộp kim loại màu xanh kích thước 10x3x1cm bên trong có 03 gói giấy bạc màu vàng và 02 gói giấy bạc màu trắng chứa chất bột màu trắng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng bạc (kèm sim số 0392.713.628); 01 cân điện tử màu nâu và số tiền 3.000.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 7160/KLGD ngày 06 tháng 08 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận đối với số tang vật thu giữ của Nguyễn Xuân Ph như sau: Chất bột màu trắng bên trong 02 gói giấy bạc (đựng trong 01 túi ni lông) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 0,442 gam; chất bột màu trắng bên trong 03 gói giấy bạc màu vàng và 02 gói giấy bạc màu trắng (đựng trong 01 hộp kim loại màu xanh) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,189 gam; 01 cân điện tử màu nâu có dính ma túy loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Xuân Ph khai nhận: Khoảng 23 giờ ngày 29/7/2020, Ph đến khu vực phố Hàng Đậu gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 1.000.000 đồng ma túy Heroine. Mua xong, Ph mang về nhà dùng cân điện tử chia nhỏ ra nhiều gói để sử dụng dần và bán cho khách có nhu cầu. Sáng ngày 30/7/2020, Ph đã bán cho Đ và H mỗi người 01 gói ma túy với giá 100.000 đồng. Đây là lần đầu Ph bán ma túy để kiếm lời. Ph không quen biết, không bán ma túy cho Trần Thế U. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp nơi ở của Ph tại số E1B/8 Lý Nam Đế phát hiện thu giữ ma túy, cân điện tử, điện thoại và số tiền 3.000.000 đồng. Toàn bộ số ma túy Công an thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở, Ph để sử dụng và bán cho khách. Chiếc điện thoại là của Ph, sáng ngày 30/7/2020, có sử dụng liên lạc với Lê Anh Đ để trao đổi mua bán ma túy. Số tiền 3.000.000 đồng là của Ph, trong đó có 600.000 đồng là tiền bán ma túy cho Đ và H sáng ngày 30/7/2020. Cân điện tử là của Ph mua, mục đích để cân chia nhỏ ma túy.

Mặc dù, Lê Anh Đ và Tô Mạnh H đều khai đã nhiều lần mua ma túy của Nguyễn Xuân Ph để sử dụng nhưng ngoài lời khai của Đ, H không có tài liệu, chứng cứ nào khác. Do vậy, tài liệu điều tra chỉ đủ căn cứ xác định: Sáng ngày 30/7/2020, Nguyễn Xuân Ph đã có hành vi bán trái phép 01 gói giấy màu trắng

là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,024 gam cho Tô Mạnh H với giá 100.000 đồng; 01 gói giấy bạc là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,305 gam cho Lê Anh Đ với giá 500.000 đồng tại khu vực trước cửa số E1B/8 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội.

Đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu đỏ BKS 29G1 – 151.26, quá trình điều tra xác định xe không nằm trong cơ sở dữ liệu xe máy tang vật; chủ đăng ký xe mang tên chị Triệu Thị Thu Trang. Do không còn nhu cầu sử dụng, chị Trang đã bán chiếc xe cho một người đàn ông không rõ tên tuổi, địa chỉ vào tháng 6/2020. Anh Nguyễn Văn Hà khai mua chiếc xe máy tại chợ xe nhưng đã làm thất lạc giấy tờ mua bán. Chị Khuất Thị Kim Nga khai mua chiếc xe máy của anh Nguyễn Văn Hà, hai bên có viết giấy tờ mua bán, xe có đầy đủ giấy tờ; chị Nga cho Tô Mạnh H mượn làm xe ôm, không biết việc H sử dụng đi mua ma túy và đề nghị xin lại chiếc xe máy trên. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 22/10/2020 Cơ quan điều tra đã trả cho chị Khuất Thị Kim Nga chiếc xe máy Honda Wave RSX màu đỏ BKS 29G1 – 151.26. Chị Nga đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Đối với chiếc xe máy Cub 50 màu xanh BKS 29AA - 440.73, quá trình điều tra xác định xe máy có nhãn hiệu Fly Yamaha, chủ đăng ký mang tên chị Lê Thu Hà. Chị Hà khai cho bố đẻ là Lê Anh Đ mượn xe làm phương tiện đi lại, không biết việc Đ sử dụng đi mua ma túy. Xét không liên quan đến hành vi phạm tội, ngày 22/10/2020 Cơ quan điều tra đã trả cho chị Lê Thu Hà chiếc xe máy nhãn hiệu Fly Yamaha màu xanh BKS 29AA - 440.73. Chị Hà đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu, đề nghị gì.

Về người đàn ông bán ma túy, do Ph khai không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có điều kiện xác minh làm rõ để xử lý.

Cáo trạng số 256/CT - VKSHK ngày 19/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nguyễn Xuân Ph về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Tô Mạnh H về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Lê Anh Đ về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

*Tại phiên tòa:* Các bị cáo khai như đã khai tại cơ quan điều tra, thừa nhận hành vi do mình thực hiện là phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo H đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo phạm tội lần này không áp dụng tình tiết tái phạm nguy hiểm vì đối với bản án số 159/HSST ngày 18/6/1994, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/1994, bị cáo chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm nhưng các bản án sau đó Hội đồng xét xử không áp dụng tình tiết tăng nặng mà

đều xác định đã xóa án, đề nghị xét xử bị cáo theo quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm giữ nguyên cáo trạng như truy tố. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Xuân Ph; điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Tô Mạnh H; điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Anh Đ; áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 BLHS đối với 03 bị cáo; xử phạt bị cáo Ph từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù, bị cáo H từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, bị cáo Đ từ 16 đến 20 tháng tù. Áp dụng các Điều 46, Điều 47, Điều 251 khoản 5, Điều 249 khoản 5 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động màu trắng vàng thu giữ của Lê Anh Đ; 01 điện thoại di động Iphone màu trắng bạc thu giữ của Nguyễn Xuân Ph; Số tiền 3.550.000 đồng (Trong đó có 3.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Xuân Ph; 500.000 đồng thu giữ của Lê Anh Đ; 50.000 đồng thu giữ của Trần Thế U). Tịch thu tiêu huỷ toàn bộ số ma túy thu giữ, 01 cân điện tử màu nâu và 03 sim điện thoại.

Căn cứ vào các chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, kết quả tranh luận. Trên cơ sở xem xét đầy đủ và toàn diện các chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo;

## **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai nhận về hành vi phạm tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm đã truy tố, phù hợp với lời khai của người làm chứng, vật chứng đã thu giữ được và các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Sáng ngày 30/07/2020, Nguyễn Xuân Ph đã có hành vi bán trái phép 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,024 gam cho Tô Mạnh H với giá 100.000 đồng; 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,305 gam cho Lê Anh Đ với giá 500.000 đồng tại khu vực trước cửa số E1B/8 Lý Nam Đế, phường Hàng Mã, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Ngoài ra, khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Xuân Ph còn phát hiện, thu giữ 02 gói giấy bạc (đựng trong 01 túi ni lông) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 0,442 gam; 03 gói giấy bạc màu vàng và 02 gói giấy bạc màu trắng (đựng trong 01 hộp kim loại màu xanh) đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,189 gam, mục đích để sử dụng và bán cho khách. Tổng khối lượng ma túy Nguyễn Xuân Ph phải chịu trách nhiệm hình sự là 0,96 gam ma túy loại Heroine. Tô Mạnh H đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối

lượng 0,024 gam nhằm mục đích để sử dụng tại khu vực đường tàu Trần Phú, phường Điện Biên, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật. Lê Anh Đ đã có hành vi cất giấu trái phép 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,305 gam nhằm mục đích để sử dụng tại khu vực ngã tư Quán Thánh - Cửa Bắc, phường Quán Thánh, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội thì bị phát hiện bắt quả tang cùng tang vật.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Xuân Ph đã đủ yếu tố cấu thành tội “mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự, hành vi của bị cáo Lê Anh Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Mặc dù, khối lượng ma túy Heroine Tô Mạnh H tàng trữ dưới mức tối thiểu quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015, (dưới 0,1 gam Heroine) nhưng H có tiền án năm 2016 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo bản án số 232/2016/HSST ngày 24/8/2016 của Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/4/2019 chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Do vậy, Tô Mạnh H vẫn phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự như cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Xét tính chất hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo:

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước đối với các chất về ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội và gây bất bình trong nhân dân. Tính chất hành vi phạm tội thể hiện: các bị cáo đã trưởng thành nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân và cộng đồng, mà lại có hành vi vi phạm có liên quan đến ma túy, mặt khác các bị cáo đều đã có tiền án về các tội liên quan đến ma túy nên Hội đồng xét xử phải xử phạt nghiêm minh và áp dụng một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội. Cần cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian đủ điều kiện cải tạo giáo dục và phòng ngừa chung.

#### **Đối với bị cáo H:**

- Bản án số 159/HSST ngày 18/6/1994, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp tài sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/3/1994, bị cáo chưa nộp 50.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quyết định thi hành án số 254 ngày 17/8/1994 nên theo quy định tại điều 70 BLHS và công văn số 64/TANDTC-PC ngày 03/4/2019 không thuộc trường hợp là đương nhiên được xóa án tích. Đối với bản án số 159 nêu trên thì bị cáo chưa nộp án phí hình sự sơ thẩm nên chưa được xóa án.

- Đối với bản án số 101/2014/HSST ngày 19/5/2014, Toà án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài

sản, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/01/2014, trị giá tài sản trộm cắp 6.510.000 đồng. Ra trại ngày 30/01/2015 chưa được xoá án tích nên lần phạm tội này của bị cáo được xác định là tái phạm nguy hiểm theo cáo trạng truy tố của VKSND quận Hoàn Kiếm là đúng quy định của pháp luật. Nên đề nghị của bị cáo đề nghị xét xử bị cáo theo quy định tại khoản 1 điều 249 BLHS là không được chấp nhận.

Khi lượng hình Hội đồng xét xử có xem xét thái độ khai báo thành khẩn để giảm nhẹ 01 phần hình phạt theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 BLHS cho các bị cáo. Bị cáo Ph có công với cách mạng nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ theo quy định khoản 2 điều 51 BLHS. Xét các bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 249, khoản 5 điều 251 Bộ luật hình sự.

[3] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[4] Về dân sự: không.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy đối với số ma túy đã thu giữ của các bị cáo.

Đối với 01 điện thoại di động màu trắng vàng (kèm 02 sim) của Ph, 01 điện thoại di động Iphone màu trắng bạc (kèm 01 sim) của Đ liên quan đến hành vi phạm tội cần tịch thu sung công.

Đối với số tiền 600.000 đồng của Ph liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung công, đối với số tiền 2.400.000 đồng của Ph, số tiền 500.000 đồng của Lê Anh Đ không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho các bị cáo; đối với số tiền 50.000 đồng thu giữ của Trần Thế U liên quan đến hành vi phạm tội nên tịch thu sung.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tô Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Lê Anh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”**

Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Ph; điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo H, điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đ; Điều 38 Bộ luật hình sự. Điểm s khoản 1 điều 51 BLHS; Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố

tụng hình sự. Khoản 1 điều 23 nghị quyết 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí đối với 03 bị cáo. Khoản 2 điều 51 đối với bị cáo Ph.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân Ph 08 (tám) năm 06 (sáu) tháng** tù, thời hạn tính từ ngày 30/7/2020.

Xử phạt bị cáo **Tô Mạnh H 06 (sáu) năm** tù, thời hạn tính từ ngày 30/7/2020.

Xử phạt bị cáo **Lê Anh Đ 24 (hai mươi bốn) tháng** tù, thời hạn tính từ ngày 30/7/2020.

**2. Về trách nhiệm dân sự:** không giải quyết.

### **3. Về vật chứng**

Tịch thu tiêu hủy 01 Ph bì niêm Ph trên các mép dán có chữ ký của đối tượng Tô Mạnh H, giám định viên Phạm Đình Đạo, cán bộ Phòng PC04, hình dấu của Phòng PC04 bên trong có 01 gói nhỏ được bọc bằng giấy trắng chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,024 gam; PC09 trích mẫu giám định 0,008 gam; còn lại 0,016 gam; 01 Ph bì niêm Ph trên các mép dán có chữ ký của đối tượng Lê Anh Đ, giám định viên Phạm Đình Đạo, cán bộ Phòng PC04, hình dấu của Phòng PC04 bên trong có 01 gói giấy bạc chứa chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, khối lượng 0,305 gam; PC09 trích mẫu giám định 0,022 gam; còn lại 0,283 gam; 01 Ph bì niêm Ph trên các mép dán có chữ ký của đối tượng Nguyễn Xuân Ph, giám định viên Phạm Đình Đạo, cán bộ Phòng PC04, hình dấu của Phòng PC04 bên trong có: 01 túi ni lông màu trắng kích thước 05x08cm chứa 02 gói giấy bạc màu trắng đựng bột màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng là 0,442 gam, PC09 trích mẫu giám định 0,051 gam, còn lại 0,391 gam gam và 01 hộp kim loại màu xanh kích thước 10x3x1cm chứa 03 gói giấy bạc màu vàng và 02 gói giấy bạc màu trắng đựng chất bột màu trắng là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng 0,189 gam; PC09 trích mẫu giám định 0,029 gam, còn lại 0,16 gam; 01 Ph bì niêm Ph trên các mép dán có chữ ký của đối tượng Nguyễn Xuân Ph, giám định viên Phạm Đình Đạo, cán bộ Phòng PC04, hình dấu của Phòng PC04 bên trong có 01 cân điện tử màu nâu; 01 Ph bì niêm Ph trên các mép dán có chữ ký của đối tượng Trần Thế U, giám định viên Phạm Đình Đạo, cán bộ Phòng PC04, hình dấu của Phòng PC04 bên trong có 01 gói giấy chứa chất bột màu trắng không tìm thấy chất ma túy, khối lượng 0,025 gam; PC09 trích mẫu giám định 0,007 gam, còn lại 0,018 gam.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động màu trắng vàng (kèm 02 sim) của Ph, 01 điện thoại di động Iphone màu trắng bạc (kèm 01 sim) của Đ.

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/12/2020.

Tịch thu sung công 600.000 đồng của Ph, 50.000 đồng của Trần Thế U; Trả lại cho Ph 2.400.000 đồng, cho Đ 500.000 đồng theo giấy nộp tiền vào tài

khoản ngày 27/12/2020 tại kho bạc nhà nước quận Hoàn Kiếm, tài khoản số 3949.0.1062938.00000.

**4. Về án phí:** Các bị cáo Ph, H, Đ: mỗi cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo Ph, H, Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Anh Trần Thế U có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

***Nơi nhận:***

- Các bị cáo, NCQLVNVLQ
- VKSND quận Hoàn Kiếm + HN
- TAND Tp Hà Nội.
- Công an quận Hoàn Kiếm + HN.
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm.
- Lưu hồ sơ, văn phòng TAND quận Hoàn Kiếm.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA**

***Đinh Thị Thu Hương***

**HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Đinh Thị Thu Hường***

**Đề xuất:**

1. Về tội danh: bị cáo Nguyễn Xuân Ph phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Tô Mạnh H phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Lê Anh Đ phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

- Tình tiết tăng nặng: không
- Tình tiết giảm nhẹ: áp dụng đối với tất cả các bị cáo: thành khẩn khai báo áp dụng điểm s khoản 1 điều 51 BLHS

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Xuân Ph 60 tháng tù về về tội “mua bán trái phép chất ma túy” thời gian tính từ tính từ ngày 30/7/2020

Xử phạt bị cáo Tô Mạnh H 07 năm tù về về tội “mua bán trái phép chất ma túy” thời gian tính từ tính từ ngày 30/7/2020

Xử phạt bị cáo Lê Anh Đ 36 tháng tù về về tội “mua bán trái phép chất ma túy” thời gian tính từ tính từ ngày 30/7/2020

**2.Về trách nhiệm dân sự:** không giải quyết.

**3.Về vật chứng**

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Xuân Ph** ( ) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 30/7/2020.

Xử phạt bị cáo **Tô Mạnh H** ( ) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 30/7/2020.

Xử phạt bị cáo **Lê Anh Đ** ( ) tháng tù, thời hạn tính từ ngày 30/7/2020.

**2.Về trách nhiệm dân sự:** không giải quyết.

**3.Về vật chứng**

Tịch thu tiêu hủy số ma túy đã thu giữ của các bị cáo.

Tịch thu sung công 01 điện thoại di động màu trắng vàng (kèm 02 sim) của ....., 01 điện thoại di động Iphone màu trắng bạc (kèm 01 sim) của bị cáo.....

Số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm theo biên bản giao nhận vật chứng số 106/GN/THA-CA ngày 07/3/2019.

Tịch thu sung công 600.000 đồng của Ph, trả lại cho Ph 2.400.000 đồng ; Tịch thu sung công 500.000 đồng của Lê Anh Đ; 50.000 đồng của Trần Thế U theo giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 27/12/2020 tại kho bạc nhà nước quận Hoàn Kiếm, tài khoản số 3949.0.1062938.00000.

**4. Về án phí:** Các bị cáo Ph, Hồng, Đ: mỗi cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

**5. Về quyền kháng cáo:** Các bị cáo Ph, Hồng, Đ có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.





















